TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG ẢNG** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2018/HSST
Ngày: 30/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm:

1. Ông **Lù Văn Hùng.**
2. Ông **Giàng A Chu.**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Đỗ Mạnh Huy** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Duy Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã B, huyện M, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2018/HSST, ngày 14 tháng 11 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bạc Cầm O**. Tên khác: Không .
Sinh năm: 1989, tại xã M, huyện T, tỉnh Sơn La
NĐKHKTT: Bản N, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La.
Nơi cư trú: Bản X, xã B, huyện M, Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 4/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bạc Cầm N, sinh năm 1955 và con bà Bạc Thị T (đã chết); Sống chung như vợ chồng với Lường Thị T1 sinh năm 1984 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án: không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2018 đến ngày xét xử, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lò Thị Khánh H – Trợ giúp viên pháp lý.
Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.
(Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Họ và tên: Lò Văn N, sinh năm 1989
Nơi cư trú: Bản N1, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La.
(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Bạc Cầm O được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ ngày 29 tháng 8 năm 2018, tại phòng ngủ của công nhân tại công trình xây dựng Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện M, Bạc Cầm O đã bán trái phép 01 gói Heroine cho Lò Văn N thu lợi 50.000đ.

Tại Cơ quan điều tra, của Bạc Cầm O khai nhận: Khoảng 09 giờ, ngày 29/8/2018 tại đoạn đường Quốc lộ 279, ngã ba đi vào Trung tâm hành chính huyện M thuộc tổ X, thị trấn M, huyện M Bạc Cầm O gặp, hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Thái không biết tên tuổi địa chỉ 01 gói Heroine được gói trong mảnh ni lông màu hồng với giá 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* mục đích sử dụng và bán lẻ. Sau khi mua được Heroine, O cất giấu tại túi quần bên trái đang mặc đi về công trình xây dựng Bệnh viện đa khoa huyện M làm việc. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm xong tại phòng ngủ của công nhân tại công trình xây dựng Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện M, O lấy gói Heroine ra dùng dao lam cắt, chia thành 02 cục nhỏ. Cùng lúc đó có Lò Văn N, sinh năm 1989 trú bản N1, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La vào hỏi mua Heroine, O đã bán cho N 01 cục nhỏ Heroine với giá 50.000đ *(năm mươi nghìn đồng)*. Lò Văn N sau khi mua được Heroine đã ngồi tại chỗ sử dụng hết bằng hình thức đốt hít. Số Heroine còn lại O tiếp tục dùng dao lam chia, cắt thành 03 cục nhỏ chưa kịp gói lại thì bị Tổ công tác Công an huyện Mường Ảng phát hiện, bắt quả tang thu giữ 0,36 gam Heroine, 330.000đ *(ba trăm ba mươi nghìn đồng)* và 01 con dao lam.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 13 giờ 10 phút ngày 29/8/2018 thì vật chứng thu giữ của Bạc Cầm O là 03 cục nhỏ chất bột màu trắng nghi là Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng ngày 29/8/2018 thì 03 cục nhỏ chất bột màu trắng nghi là Heroine có trọng lượng là: 0,36gam.

Tại bản kết luận giám định số 779/GĐ – PC 09, ngày 10/9/2018 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: 0,36 gam là Heroine: Loại Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy có số thứ tự: 9, Mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Không hoàn lại mẫu sau khi giám định.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 13 giờ 40 phút ngày 29/8/2018 thì vật chứng thu giữ của Bạc Cầm O là 330.000đ *(ba trăm ba mươi nghìn đồng)* trong đó có 50.000đ là tiền O bán Heroine cho N.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 13 giờ 35 phút ngày 29/8/2018 thì vật chứng thu giữ của Bạc Cầm O là 01 (Một) dao lam.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số 32/CT - VKSMA, ngày 13/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Bạc Cầm O về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt

bị cáo Bạc Cầm O từ 26 tháng đến 30 tháng tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điểm b, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, b Khoản 2; khoản 3 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,3 gam (không phẩy ba gam) Heroine còn lại sau khi đã trích mẫu gửi giám định và tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao lam. Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) và trả lại cho bị cáo 280.000đ (Hai trăm tám mươi nghìn đồng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo sống ở xã có điều kiện đặc biệt khó khăn, đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo.

Nội dung bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội: Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 251 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS, đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo quy định của pháp luật. Trả lại cho bị cáo số tiền: 280.000đ

Về án phí gia đình bị cáo Bạc Cầm O là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo O nhất trí nội dung bản luận cứ của người bào chữa. Lời nói sau cùng, Bạc Cầm O nhận phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Bạc Cầm O công nhận: Ngày 29 tháng 8 năm 2018, tại phòng ngủ của công nhân tại công trình xây dựng Trung tâm bồi dưỡng chính trị

huyện M, Bạc Cầm O đã bán trái phép 01 gói Heroine cho Lò văn N thu lợi 50.000đ. Ngoài ra Bạc Cầm O còn tàng trữ 0,36 gam Heroine mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời.

Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo tại các bút lục từ số: 69 đến BL số: 88 có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các biên bản lấy lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lò Văn N.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Bạc Cầm O phạm tội“ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La được bố mẹ cho đi học đến lớp 4/12 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất. Đến năm 2012 sống chung như vợ chồng với chị Lường Thị T1 sinh năm 1984 và có với nhau 02 người con. Bị cáo là một người chồng, người người cha trong gia đình đáng ra bị cáo phải làm gương cho vợ, con noi theo nhưng do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, lười lao động lại muốn có tiền một cách nhanh chóng đáp ứng cho nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Bản thân là người nghiện chất ma túy nên có nhân thân không tốt; tuy nhiên, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, sau này trở thành công dân có ích cho xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại điều 52 BLHS.

Theo khoản 5 Điều 251 của BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Lò Văn N đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi không cấu thành tội phạm nên không đặt vấn đề chịu trách nhiệm hình sự. Ngày 31/8/2018 Công an huyện Mường Ảng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng nên hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái không biết tên, địa chỉ ở đâu vào ngày 29/8/2018. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

Về vật chứng: Hội đồng xét xử thấy rằng: Số tiền 330.000đ *(ba trăm ba mươi nghìn đồng)* thu giữ của bị cáo, trong đó 50.000đ *(năm mươi nghìn đồng)* là tiền bán Heroine cho Lò Văn N cần phải tịch thu xung công quỹ nhà nước, số tiền 280.000đ *(hai trăm tám mươi nghìn đồng)* không liên quan đến việc phạm tội trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Bạc Cầm O phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Nhưng bị cáo sống ở xã đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Bạc Cầm O phạm tội: " Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Bạc Cầm O 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29 tháng 8 năm 2018.

2. *Vật chứng:* Điểm b, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, b Khoản 2, Khoản 3 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,3g (không phẩy ba gam) Heroine, đã trích mẫu gửi giám định 0,06 gam (không phẩy không sáu gam) không hoàn mẫu sau giám định; Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao lam cũ đã qua sử dụng. Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 50.000đ và trả lại cho bị cáo 280.000đ. (Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2018).

3. *Án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bạc Cầm O.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết tại Uỷ ban nhân dân nơi cư trú của người vắng mặt.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- STP tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Mường Ảng;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Lưu hs;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân